

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ CAI LẬY
TỈNH TIỀN GIANG**

Bản án số: 41/2019/HSST

Ngày: 25/10/2019

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ CAI LẬY
TỈNH TIỀN GIANG**

Thành phần tham dự gồm có:

- Thẩm phán, Chủ tọa phiên toà: Ông **Bùi Thanh Giảng**.
- Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông: **Lê Văn Tám**.

2/ Bà **Nguyễn Thị Thanh Thủy**.

- Thư ký phiên toà: Ông **Nguyễn Minh Cảnh**, Thư ký TAND thị xã Cai Lậy.
- Đại diện VKSND thị xã Cai Lậy: Bà **Trần Thị Thảo Vân** - KSV.

Ngày 25/10/2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Cai Lậy xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 42/2019/HSST ngày 24/9/2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Vi K, sinh ngày 17/11/1996.

- Nơi cư trú: 7/210 khu phố A, phường B, thị xã C, Tiền Giang.
- Nghề nghiệp: Không.
- Dân tộc: Kinh, Tôn giáo: Không, Trình độ học vấn: 8/12
- Con ông Nguyễn Văn V, sinh 1975 và bà Phan Thị Ngọc Luận, sinh 1974.
- Vợ, con: Chưa.
- Tiền án: Không.
- Tiền sự: 02 lần. Lần 1: Ngày 16/5/2017 bị Tòa án nhân dân thị xã Cai Lậy, Tiền Giang áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Chấp hành xong ngày 26/11/2018.

Lần 2: Ngày 29/5/2019 bị Ủy ban nhân dân phường 5, thị xã Cai lậy, Tiền Giang áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại phường theo quyết định số 68/QĐ-UBND.

- Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 28/6/2019, tạm giam ngày 06/7/2019 đến nay.
- Bị cáo có mặt.

Những người tham gia tố tụng khác:

***Người bị hại:** Trần Văn H, sinh 1986. (Có đơn xin vắng mặt)

Nơi cư trú: 6/178 khu phố A, phường B, thị xã C, Tiền Giang.

***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1/ Nguyễn Văn B, sinh 1969. (Có đơn xin vắng mặt)

Nơi trú: 7/210C khu phố D, phường B, thị xã C, Tiền Giang.

2/ Lê Ngọc A, sinh 1986. (Có đơn xin vắng mặt)

Nơi trú: 5/178A khu phố A, phường B, thị xã C, Tiền Giang.

***Người làm chứng:**

Nguyễn Văn V, , sinh 1975. (Có mặt)

Nơi cư trú: Khu phố A, phường B, thị xã C, Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 23 giờ ngày 24/6/2019, bị cáo Nguyễn Vi K chạy xe đạp đến nhà anh Trần Văn H (nhà anh H cũng là nhà ngoại của Khang, Khay đến nhà chơi và ăn cơm). Đến nơi, Kdụng xe đạp trước cửa nhà, mở cửa vào bên trong nhà rồi đi đến tủ lạnh ở nhà sau tìm thức ăn. Kdể ý thấy xe mô tô loại Wave Alpha màu xanh, biển kiểm soát 63B2-586.33, trên xe có 01 nón bảo hiểm màu xanh có chữ VIETTIEN màu trắng, xe không khóa cổ dựng tại nhà kho, trên bàn có 01 chìa khóa cửa cổng sau và mọi người trong nhà đã ngủ nên Knảy sinh ý định lấy cắp xe của anh H. Klien lấy chìa khóa để trên bàn mở cửa cổng sau rồi lấy xe trên dẫn về nhà để sử dụng. Khi về đến nhà, Kdùng tua vít có sẵn mở mặt nạ xe ra để mở khóa khởi động máy nhưng không được nên Knhờ Võ Đắc Tính (Minh), sinh năm 1977, nơi cư trú: 21/9 phường Mậu Thân, phường Xuân Khánh, quận Ninh Kiều, TP Cần Thơ (hiện đã đi khỏi địa phương) dùng tua vít mở được khóa khởi động máy. Đến sáng ngày 25/6/2019, Kgiấu nón bảo hiểm và mặt nạ xe tại giường ngủ rồi điều khiển xe mô tô 63B2-586.33 chạy đến vườn mít của anh Nguyễn Văn B để hái trộm mít. Đến nơi Kdụng xe ngoài đường rồi vào trong vườn dùng dao đã chuẩn bị sẵn cắt trộm 12 trái mít thì bị phát hiện nên Kbo xe chạy bộ trốn thoát. Đến ngày 28/6/2019 thì bị bắt giữ.

Vật chứng thu giữ gồm:

- Thu tại khu phố D, phường B, thị xã C: 01 xe mô tô loại Wave Alpha màu xanh, biển kiểm soát: 63B2-586.33 đã bị tháo mất mặt nạ trước xe; 01 giấy đăng ký xe tên Lê Ngọc A; 01 CMND và 01 giấy phép lái xe tên Trần Văn H.

- Thu tại nhà ông Nguyễn Văn V (cha bị cáo): 01 mặt nạ xe phía trước màu xanh; 01 cây dao tự chế cán gỗ lưỡi màu đen dài 30cm; 01 ví da màu đen; 02 đầu đoạn Bkim loại; 01 ống điều sửa xe số 6; 01 nón bảo hiểm màu xanh có chữ VIETTIEN màu trắng; 01 tua vít khóa cán nhựa màu xanh.

- Thu tại nhà anh Trần Văn H: 01 xe đạp hiệu ASAMA màu trắng có chữ Queen trên sườn xe;

- Thu tại vườn mít của anh B 12 trái mít, tổng trọng lượng 40,7kg.

Theo bản kết luận định giá tài sản số 1868 ngày 30/6/2019 và số 2845 ngày 26/6/2019 của Hội đồng định giá trong Tổ tụng Hình sự kết luận: 01 xe mô tô loại Wave Alpha màu xanh, biển kiểm soát: 63B2-586.33 trị giá 7.400.000 đồng; 01 nón bảo hiểm màu xanh có chữ VIETTIEN màu trắng trị giá 20.000 đồng; 12 trái mít, tổng trọng lượng 40,7kg trị giá 101.750 đồng.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Cai Lậy ra quyết định xử lý vật chứng trao trả cho anh Trần Văn H: 01 xe mô tô loại Wave Alpha màu xanh, biển kiểm soát: 63B2-586.33 và 01 mặt nạ trước xe màu xanh; 01 giấy đăng ký xe tên Lê Ngọc A; 01 CMND và 01 giấy phép lái xe tên Trần Văn H; 01 nón bảo hiểm màu xanh có chữ VIETTIEN màu trắng. Trả cho anh Nguyễn Văn B 12 trái mít.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Trần Văn H và anh Nguyễn Văn B đã nhận lại tài sản xong và không có yêu cầu nào khác.

Vật chứng còn lại là: 01 cây dao tự chế cán gỗ lưỡi màu đen dài 30cm; 01 ví da màu đen; 02 đầu đoạn Bkim loại; 01 ống điều sửa xe số 6; 01 xe đạp hiệu ASAMA màu trắng có chữ Queen trên sườn xe; 01 tua vít khóa cán nhựa màu xanh. Cơ quan cảnh sát điều tra

Công an thị xã Cai Lậy đã chuyển Cho Chi cục Thi hành án Dân sự thị xã Cai Lậy chờ xử lý (Biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/10/2019).

Đối với hành vi trộm cắp 12 trái mít trị giá 101.750 đồng nên không cấu thành tội phạm.

Đối với Võ Đắc Tính có hành vi giúp bị cáo tháo mặt nạ xe nhưng hiện nay đã bỏ địa phương đi không rõ lý do nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Cai Lậy chưa làm việc được và sẽ tiếp tục điều tra xử lý sau nếu có dấu hiệu tội phạm.

Tại bản cáo trạng số 43/CT-VKSTXCL ngày 23/9/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang truy tố bị cáo Nguyễn Vi K về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như trên.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố phát biểu luận tội đã phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của các bị cáo và khẳng định việc truy tố bị cáo như nội dung cáo trạng truy tố là đúng người, đúng tội không có gì thay đổi và đề nghị Tòa án áp dụng khoản 1 Điều 173, Điều 38, điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ Luật hình sự, tuyên bố bị cáo Nguyễn Vi K phạm tội Trộm cắp tài sản và xử phạt bị cáo mức án từ 09 - 12 tháng tù; Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không có yêu cầu nên không xem xét. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố Tụng Hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 cây dao tự chế cán gỗ lưỡi màu đen dài 30cm; 01 ví da màu đen; 02 đầu đoạn Bkim loại; 01 ống điều sửa xe số 6; 01 tua vít khóa cán nhựa màu xanh. Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 xe đạp hiệu ASAMA màu trắng có chữ Queen trên sườn xe.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

- Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra thị xã Cai Lậy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy, Kiểm sát viên cũng như của Tòa án, Thẩm phán chủ tọa phiên tòa và Thư ký trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay, bị cáo Nguyễn Vi K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng, lời khai người bị hại, người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, cùng các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Vi K phạm tội Trộm cắp tài sản, trị tài sản chiếm đoạt là 7.420.000 đồng. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi lẽ: Vì muốn có tiền tiêu xài mà bị cáo bất chấp pháp luật, lợi dụng sự sơ hở, thiếu cảnh giác trong việc quản lý tài sản của chủ sở hữu để lấy trộm tài sản, hành vi này không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương

nơi bị cáo thực hiện tội phạm, gây tâm lý hoang man trong quần chúng nhân dân. Trước lần phạm tội này, bị cáo đã có 02 tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Khi thực hiện tội phạm, bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc chiếm đoạt tài sản người khác là vi phạm pháp luật nhưng vì động cơ tham lam, vụ lợi, muốn hưởng thụ mà không chịu lao động chân chính tạo ra của cải vật chất thỏa mãn nhu cầu bản thân. Hành động này luôn bị xã hội lên án. Vì vậy, cần phải xử lý bị cáo mức án thật nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo thành người tốt sống có ích cho xã hội, đồng thời ngăn ngừa loại tội phạm này trong tình hình hiện nay.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, Tòa án xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo khi lượng hình.

Đối với hành vi trộm cắp 12 trái mít trị giá 101.750 đồng. Do bị cáo chưa bị xử lý hành chính về hành vi chiếm đoạt nên không cấu thành tội phạm.

Đối với Võ Đắc Tính có hành vi giúp bị cáo tháo mặt nạ xe nhưng hiện nay đã bỏ địa phương đi không rõ lý do nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Cai Lậy chưa làm việc được và sẽ tiếp tục điều tra xử lý sau nếu có dấu hiệu tội phạm.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Trần Văn H và anh Nguyễn Văn B không có yêu cầu nên không xem xét.

Về xử lý vật chứng: 01 cây dao tự chế cán gỗ lưỡi màu đen dài 30cm; 01 ví da màu đen; 02 đầu đoạn Bkim loại; 01 ống điều sửa xe số 6; 01 tua vít khóa cán nhựa màu xanh không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 xe đạp hiệu ASAMA màu trắng có chữ Queen trên sườn xe là tài sản của bị cáo nhưng sử dụng làm phương tiện phạm tội nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Ý kiến phân tích và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Vi K** phạm tội Trộm cắp tài sản;

Áp dụng khoản 1 Điều 173, Điều 38, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử: Phạt bị cáo **Nguyễn Vi K 01 (một) năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 28/6/2019.

Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố Tụng Hình sự.

Tịch thu ung quỹ Nhà nước: 01 xe đạp hiệu ASAMA màu trắng có chữ Queen trên sườn xe và tịch thu tiêu hủy: 01 cây dao tự chế cán gỗ lưỡi màu đen dài 30cm; 01 ví da màu đen; 02 đầu đoạn Bkim loại; 01 ống điều sửa xe số 6; 01 tua vít khóa cán nhựa màu xanh. (Biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/10/2019).

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Buộc các bị cáo Nguyễn Vi K phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm;

Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331 Bộ luật tố tụng hình sự.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo yêu cầu xét xử phúc thẩm, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

/)/ ời nhận:

- TAND tỉnh TG
- VKSND . TXCL
- Chi cục THADS.TXCL
- Người tham gia TT
- Lưu.

Bùi Thanh Giảng